***\* Phân biệt đúng (Đ) /sai (S) các câu từ 4.19 đến 4.40:***

4.19. Clonazepam là thuốc benzodiazepin đủ hiệu lực chống động kinh.

4.20. Uống carbamazepin không ảnh hưởng tới công thức máu.

4.21. Đun sôi primidon trong NaOH 10% có khí NH3 giải phóng ra.

4.22. Phenytoin natri điều trị hiệu quả động kinh toàn thể và cục bộ.

4.23. Tác dụng của mephenytoin kéo dài hơn phenytoin natri.

4.24. Sản phẩm chuyển hóa của clonazepam mất hoạt tính nên uống clonazepam

 không có nguy cơ tích lũy thuốc.

4.25. Cần thận trọng khi dùng carbamazepin cho người suy gan, thận.

4.26. Ethosuximid là thuốc đặc hiệu trị động kinh toàn thể cơn lớn.

4.27. Dung dịch phenytoin natri không bền do khí CO2 trong không khí.

4.28. Cần định kỳ kiểm tra chức năng gan, thận khi uống methsuximid.

4.29. Người suy gan bị động kinh uống phenytoin natri an toàn.

4.30. Primidon điều trị hiệu quả tất cả các dạng động kinh.

4.31. Carbamazepin bền, bảo quản không cần tránh ánh sáng.

4.32. Chất chuyển hóa trong cơ thể của primidon mới có tác dụng.giãn cơ.

4.33. Phản ứng đặc trưng barbiturat với ethosuximid cho màu hồng.

4.34. Primidon không có ảnh hưởng gì tới hồng cầu khi dùng kéo dài.

4.35. Quang phổ UV là phương pháp lựa chọn định lượng carbamazepin.

4.36. Phenobarbital là sản phẩm chuyển hóa primidon trong cơ thể.

4.37. Định lượng valproat natri trong viên bằng quang phổ UV.

4.38. Chống chỉ định valproat natri với trẻ em dưới 3 tuổi.

4.39. Gabapentin còn có tác dụng giảm đau nguyên nhân thần kinh.

4.40. Lamotrigine chống động kinh cục bộ ở người lớn kém hiệu quả.